



CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH

Địa chỉ: Số 545 đường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Điện thoại: (02273) 833 552; Fax: (02273) 838 757

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Thời gian tổ chức Đại hội: 8h00 ngày 19/4/2018
- Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình- Số 545 đường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

STT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
1	Từ 8h00' đến 8h30'	- Đón tiếp Đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức ĐH
2	Từ 8h30' đến 9h10'	- Chào cờ, giới thiệu đại biểu - Khai mạc đại hội - Thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội - Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu - Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội	Ban tổ chức ĐH
3	Từ 9h10' đến 9h30'	- Giới thiệu Thư ký Đại hội - Thông qua Chương trình và quy chế làm việc của Đại hội.	- Chủ tọa - Ban tổ chức ĐH
4	Từ 9h30' đến 10h10'	1. Báo cáo của HĐQT đánh giá thực trạng công tác quản lý SXKD của Công ty	HĐQT
		2. Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc Công ty	Trưởng BKS
		3. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018	Trưởng P. TCKT
		4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 (kết thúc năm tài chính)	
		5. Tờ trình thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 và Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2018 (kết thúc năm tài chính)	Đoàn chủ tịch
		6. Tờ trình thông qua quyết toán trả thù lao năm 2017 và phương án thù lao năm 2018 đối với thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách	
5	Từ 10h10' đến 10h40'	Thảo luận của các cổ đông	Đoàn chủ tịch
6	Từ 10h40' đến 10h50'	Biểu quyết các nội dung cần thông qua	Đoàn chủ tịch
7	Từ 10h50' đến 11h00'	Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung cần thông qua tại ĐH	Ban kiểm phiếu
8	Từ 11h00' đến 11h20'	- Trình bày dự thảo biên bản, nghị quyết Đại hội - Biểu quyết thông qua biên bản, nghị quyết Đại hội	- Thư ký ĐH - Đoàn chủ tịch
9	Từ 11h20' đến 11h30'	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Ban tổ chức ĐH

Số: 150/BC-DKTB

Thái Bình, ngày 5 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO
của hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2017
và phương hướng nhiệm vụ năm 2018

I. TỔ CHỨC CỦA HĐQT:

Trong năm 2017, HĐQT Công ty duy trì ổn định với 03 thành viên:

1. Ông Đoàn Duy Công - Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Tôn Quốc Bình - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;
3. Ông Hoàng Minh Tiến - Thành viên HĐQT.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2017:

Ngày từ đầu năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đã nhận thức rằng: tình hình biến động của giá Dầu trong nước sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Tuy nhiên, dưới sự quan tâm và tạo điều kiện về mọi mặt của Tổng công ty Dầu Việt Nam, HĐQT Công ty đã chủ động trong công tác chỉ đạo Giám đốc Công ty điều hành hoạt động SXKD của đơn vị sát với tình hình thị trường; theo chủ trương và chính sách bán hàng của Tổng công ty Dầu Việt Nam để mang lại hiệu quả cao nhất trong kinh doanh.

Do đó, năm 2017 Công ty đã hoàn thành khá tốt các chỉ tiêu mà Đại Hội đồng cổ đông đã đề ra, cụ thể:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	TH 2017	
				Giá trị	%KH
1	Sản lượng KD xăng dầu	m3	49.500	54.001	109%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	463,03	629,49	136%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,7	1,7	100%

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017:

1. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị

- Năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đã họp 04 phiên thường kỳ vào các quý trong năm. Nội dung các cuộc họp: đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu của kỳ họp trước đó; thông qua các chỉ tiêu kế hoạch của kỳ tới các giải pháp, định hướng và nhiệm vụ trọng tâm nhằm chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của đơn vị sát với tình hình thị trường; kiểm soát các rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn về vốn và mang lại hiệu quả cao trong kinh doanh.

- Ngoài ra, trong năm HĐQT còn tổ chức một số phiên họp bất thường nhằm quyết định một số công việc liên quan đến thẩm quyền quyết định của HĐQT: phê duyệt định biên lao động và cơ cấu tổ chức của Công ty, đơn giá tiền lương và quỹ lương của năm; Trong năm, HĐQT đã ra Nghị quyết thông qua việc bổ nhiệm 04 đồng chí với các chức danh: Trưởng Phòng Kinh doanh, Trưởng Kho, Trưởng Phòng Tài chính Kế toán và Phó Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Công ty.

- Hội đồng quản trị định hướng, giám sát hoạt động Công ty chủ yếu bằng dựa trên Điều lệ hoạt động của Công ty; Nghị quyết của ĐHCĐ; quy chế, quy định của Tổng Công ty Dầu Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- HĐQT thực hiện quản trị Công ty thông qua việc ban hành các Quy chế, quy định thuộc thẩm quyền của HĐQT đúng quy định

2. Công tác khác:

Ngay phiên họp đầu năm 2017, HĐQT họp đánh giá kết quả hoạt động KD năm 2016 rút ra những mặt đạt được và những mặt còn yếu kém: NSLĐ còn thấp, tài sản còn giá trị chưa khai thác hết, chi phí khấu hao lớn, hiệu quả còn thấp nguyên nhân, biện pháp khắc phục; thông qua và quyết định kế hoạch phát triển SXKD và kế hoạch tài chính năm 2017; giải pháp thực hiện trong năm:

- Định hướng mục tiêu hoạt động của Công ty trên cơ sở các mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua: ưu tiên phát triển ngành nghề kinh doanh mũi nhọn là kinh doanh Xăng dầu và ưu tiên tập trung cho việc đầu tư và phát triển hệ thống CHXD; những ngành nghề kinh doanh khác chỉ thực hiện khi thấy đảm bảo hiệu quả kinh doanh và an toàn về vốn.

- Tăng cường quy chế quản lý nội bộ của Công ty thông qua việc phối hợp với Ban kiểm soát Công ty, thành lập tổ kiểm tra giám sát nội bộ tại đơn vị nhằm nâng cao công tác giám sát và kiểm soát những mối nguy, đảm bảo hoạt động SXKD của đơn vị an toàn và hiệu quả.

- Đưa ra định hướng chiến lược cho hoạt động SXKD: tăng NSLĐ, tiết kiệm giảm chi phí ở các khâu; an toàn vốn, an toàn PCCN và môi trường, hiệu quả của Công ty với mục tiêu tăng trưởng bền vững, lấy hiệu quả và nâng cao giá trị doanh nghiệp làm trọng tâm; đảm bảo công ăn việc làm và đời sống vật chất cho Người lao động trong Công ty.

- Công tác tổ chức nhân sự: kiện toàn bộ máy tổ chức tại tất cả các phòng/ đơn vị trực thuộc Công ty. Mục tiêu là có bộ máy tinh gọn và chuyên nghiệp nhất nhằm phấn đấu tăng năng suất lao động những năm tiếp theo.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT THỰC HIỆN HIỆN NHIỆM VỤ CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY VÀ CÁC BỘ PHẬN KHÁC:

- Công tác đầu tư và mua sắm trang thiết bị: Công ty đã thực hiện đầu CHXD đưa vào hoạt động là 03 Cửa hàng (trong đó: có 01 CHXD Hưng Nhân là chuyển tiếp, 02 CHXD Ngô Quyền, CHXD Đình Cao đầu tư mới). Các cửa hàng được đầu tư đều hoạt động có hiệu quả ngay từ những tháng đầu; mua lưu lượng kế đo xăng dầu theo chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng Cổ đông thông qua; chi phí giải ngân trong năm

là 11,96 tỷ đồng. Hoạt động đầu tư được thực hiện theo đúng Quy chế, quy định, quy trình và Luật liên quan.

- Đặc biệt, bài toán về khối tài sản lớn (Kho trung chuyển xăng dầu) đã có giải pháp nâng cao hiệu quả bằng bổ sung 02 dự án: Dự án pha chế Xăng E5 và dự án Xử lý Condensat Thái Bình tại kho. Hai dự án này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh nói chung của PVOIL Thái Bình trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

- Giám sát công tác tài chính: HĐQT đã ban hành Quy chế tài chính, các định mức nội bộ; giám sát công tác chi tiêu đảm bảo tiết kiệm chi phí. Do đó, trong năm Công ty đã tiết kiệm được chi phí trong hoạt động kinh doanh: chi phí thực hiện là 477đ/562đ/lít kế hoạch được Cổ đông phê duyệt. Như vậy, Công ty đã tiết giảm được 85đ/lít chi phí kế hoạch được giao.

- Việc trích lập các quỹ (Quỹ tiền lương, quỹ dự phòng, quỹ đầu tư tài chính, quỹ phúc lợi xã hội...) Đơn vị tuân thủ đúng các quy định, hướng dẫn của pháp luật, Tập đoàn, Tổng công ty, Nghị quyết của ĐH ĐCĐ về các công tác trích lập cũng như chi trả các quỹ

- Về công tác quản lý tài sản của đơn vị, hàng quý, hàng năm đơn vị thực hiện đầy đủ và đúng theo các quy định về công tác kiểm kê tài sản, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về thanh lý tài sản; trong năm, Công ty không để phát sinh công nợ xấu, công nợ khó đòi; công nợ tồn đọng (nợ cũ) đã được thu hồi dứt điểm của 01 Khách hàng (Công ty TNHH Mạnh Kiên).

- Đồng thời đơn vị cũng thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của nhà nước. Đơn vị không thực hiện công tác đầu tư tài chính.

- Trong kỳ, HĐQT Công ty đã thông qua việc vay vốn ngân hàng để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng Quy chế tài chính đã được ĐH ĐCĐ Công ty thông qua; không thực hiện việc huy động vốn thông qua bất kỳ hình thức nào.

- Thực hiện việc công bố thông tin đại chúng và thủ tục đưa Cổ phiếu Công ty giao dịch Upcom theo đúng quy định của Luật chứng khoán;

- Thông qua việc thành lập Chi nhánh Công ty tại Hưng Yên theo đúng quy định nhằm thúc đẩy hoạt động SXKD của đơn vị và công tác Đầu tư phát triển CHXD

- Triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết ĐH ĐCĐ năm 2017 cũng như các Chỉ thị, Nghị quyết; các Quy chế, quy định của Tổng công ty Dầu Việt Nam và Công ty.

- Thực hiện tốt việc cung cấp thông tin thường kỳ, thường niên và thông tin bất thường theo yêu cầu của Cổ đông.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm cần phát huy:

- Trong điều kiện chung thị trường xăng dầu- giá xăng dầu diễn biến phức tạp, HĐQT đã thể hiện được sự năng động và quyết tâm cùng Ban Giám đốc điều hành

hoạt động SXKD của đơn vị bám sát tình hình diễn biến của thị trường nhằm hạn chế rủi ro thấp nhất do yếu tố biến động giá; bám sát chính sách bán hàng của Tổng công ty Dầu Việt Nam :

+ LNTT thực hiện 1,7 tỷ đồng/1,7 tỷ KH giao, hoàn thành 100% kế hoạch;

+ Sản lượng thực hiện: 54.001m³/49.500 m³, hoàn thành 109% KH giao;

- Hội đồng quản trị đã nỗ lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển và những chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao phó vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích Nhà nước và Công ty.

- Sự nhạy bén của Ban Giám đốc điều hành và đoàn kết giữa tập thể lãnh đạo công ty, sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV đã đưa công ty vượt mọi khó khăn, và đạt được những kết quả như đã trình bày ở trên.

2. Các mặt hạn chế:

- Hội đồng quản trị hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác điều hành quản lý Công ty;

- Công tác giám sát kiểm tra nội bộ còn thiếu, yếu. Đặc biệt là hoạt động và vai trò của Ban kiểm soát, chưa phát huy và làm hết vai trò thành viên Ban kiểm soát theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

- Trong năm, Công ty phải giải quyết việc hoàn Thuế BVMT tồn tại của năm 2015 theo kết luận của Kiểm toán nhà Nước. Theo đó, mặc dù Công ty hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận trước thuế được Cổ đông thông qua nhưng lợi nhuận sau thuế bị giảm 1,15 tỷ đồng (Thuế BVMT).

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018:

Năm 2018, tình kinh tế chính trị thế giới còn nhiều biến động, theo đó giá Dầu thế giới cũng sẽ có những điều chỉnh, biến động, chính sách bán hàng của Tổng công ty cũng có sự thay đổi rõ rệt. Do đó, đòi hỏi tính chủ động và linh hoạt cao của Ban điều hành Công ty. Ngay từ đầu năm 2018, Hội đồng quản trị nhất quyết chỉ đạo triển khai quyết liệt nhằm tăng cường quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mà Hội đồng quản trị trình Cổ đông phê duyệt.

Ngay sau khi có ý kiến của Cổ đông chi phối, Hội đồng quản trị công ty sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp theo đúng tinh thần nghị quyết các cuộc họp để đảm bảo rằng các chỉ tiêu trọng yếu mà đại hội thông qua sẽ được triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực cao của tập thể CBCNV Công ty.

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty với các nội dung chủ yếu là:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2018	Ghi chú
Chỉ tiêu sản lượng			
Sản lượng xăng dầu	m ³	52.000	
Theo nguồn hàng			

Nguồn PVOIL	m3	46.800	
Nguồn mua nội bộ các đơn vị thành viên PVOIL	m3		
Nguồn ngoài PVOIL	m3	5.200	
Theo kênh tiêu thụ			
TĐL/ĐL/TNPP	m3	28.400	
KHCN	m3	8.000	
CHXD	m3	15.600	
Sản lượng kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube	lít	70.000	
Chỉ tiêu tài chính			
Doanh thu	Tỷ đồng	536,0	
Kinh doanh xăng dầu	Tỷ đồng	523,3	
Kinh doanh khác (Dầu mỡ nhờn, phân bón, gas)	Tỷ đồng	12,7	
Giá vốn	Tỷ đồng	502,0	
Lãi gộp	Tỷ đồng	34	
Chi phí	Tỷ đồng	29,6	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,3	
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	109	
Tỷ suất LNTT/VĐL	%	2	
Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng		Nộp theo quy định NN
Kế hoạch vốn đầu tư			
Đầu tư XDCB & mua sắm TTB	Tỷ đồng	19,4	
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	19,4	
Vốn vay và huy động khác	Tỷ đồng	0	
Số CHXD phát triển trong năm	CHXD	3	

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018 với các nội dung cơ bản như sau:

1. Xác định rõ định hướng ngành nghề kinh doanh xăng dầu làm mũi nhọn để xây dựng chiến lược đầu tư, chiến lược phát triển thị trường đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty; Xác định giá trị cốt lõi của Công ty để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động SXKD của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu KH năm 2018;

2. Chỉ đạo Ban điều hành quản lý, vận hành an toàn để khai thác tốt tài sản đã được đầu tư: dự án xử lý pha chế Condensate Thái Bình và Pha chế Xăng E5 để tăng hiệu quả SXKD của Kho trung chuyển;

3. Rà soát lại mô hình tổ chức bộ máy quản lý điều hành của công ty, rà soát đánh giá lại nhân sự các phòng/đơn vị, phê duyệt định biên lại lao động tại tất cả các Phòng/ đơn vị trực thuộc trên tinh thần giảm gọn nhẹ đảm bảo năng suất chất lượng hiệu quả;

4. Hoạt động SXKD:

- Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Tổng công ty giao. Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, duy trì tốc độ phát triển sản lượng phù hợp với tăng trưởng chung của thị trường, đảm bảo an toàn và hiệu quả. Triển khai kinh doanh, nhiên liệu sinh học theo lộ trình Chính phủ phê duyệt;

- Tập trung gia tăng sản lượng CHXD trực tiếp thông qua gia tăng sản lượng các CHXD hiện hữu và phát triển mới các CHXD tại Thái Bình và Hưng Yên trong năm 2018. Giữ ổn định và tìm kiếm các cơ hội để gia tăng sản lượng kênh KHCN;

- Đẩy mạnh thực hiện Đề án 1114/ĐA-DVN ngày 19/02/2016 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu”;

- Đẩy mạnh phát triển CHXD theo các hình thức (đầu tư, mua, thuê dài hạn, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng Công ty đầu tư sau đó giao cho đơn vị thuê khai thác...), chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư đối với các dự án đầu tư CHXD theo đúng các quy định của pháp luật và của Tổng công ty. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD tại đơn vị để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra các trường hợp thua lỗ/mất vốn. Thực hiện phát triển mới tối thiểu 03 CHXD trong năm 2018;

5. Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi nghiêm chỉnh trong toàn Công ty;

6. Tiếp tục hoàn thiện việc chuyển quyền sở hữu tài sản từ Tổng công ty sang đơn vị theo kế hoạch Tổng công ty giao;

7. Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

8. Về công tác quản trị:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;

- Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

9. Phối hợp với Tổng Công ty triển khai đầu tư dự án "Hệ thống phần mềm tích hợp quản lý bán hàng tại các CHXD và quản lý hàng hoá tại các kho trung chuyển", dự án “Xây dựng và phát triển hệ thống khách hàng thành viên” (PVOIL Easy)...

10. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình; kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được để cùng với Ban Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018. Chúng tôi mong nhận được ý kiến tham gia góp ý của các quý vị để hoạt động của HĐQT ngày càng tốt hơn và Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 được ĐH ĐCĐ Công ty thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Tổng Công ty Dầu VN (b/c);
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (01 bản).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đoàn Duy Công

Số: 151/BC-DKTB

Thái Bình, ngày 5 tháng 03 năm 2018.

BÁO CÁO
của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018

- Căn cứ *Quyền và Nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014.*
- Căn cứ *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình*
- Căn cứ công văn số 10/QĐ-DVN ngày 11/01/2016 của Hội đồng thành viên TCT Dầu Việt Nam về kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát nội bộ TCT Dầu Việt Nam.
- Căn cứ báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công Ty CP Xăng Dầu Dầu Khí Thái Bình.

- Ban Kiểm soát Công Ty CP Xăng Dầu Dầu Khí Thái Bình xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về công tác hoạt động trong năm 2017 như sau:

I - Về cơ cấu tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát:

+ Ban Kiểm soát đơn vị gồm 03 thành viên do Đại hội Cổ đông Công ty bầu, gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Trưởng ban kiểm soát
- Ông Phạm Ngọc Anh – Thành viên
- Ông Đặng Tùng Sơn – Thành viên

+ Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch hoạt động và triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của công ty như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, của Tổng Công Ty Dầu Việt Nam và Điều lệ Công ty.
- Xem xét Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của công ty theo định kỳ và Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

-Tham gia các cuộc họp giao ban quý/năm để giám sát tình hình hoạt động chung của công ty.

II - Đánh giá hoạt động năm 2017

1. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị :

+ Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2017 phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHCĐ. Để đáp ứng kịp thời cho hoạt động SXKD, HĐQT đã thường xuyên bám sát, tổ chức các cuộc họp HĐQT để chỉ đạo và giải quyết các vấn đề liên quan đến SXKD của Công ty. Cụ thể năm 2017 HĐQT tổ chức họp 06 phiên thường kỳ vào quý I,II,III,IV theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty và ban hành kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định về kế hoạch sản xuất kinh doanh các quý và năm, phê duyệt đơn giá tiền lương, quỹ lương; Thu hồi công nợ,... Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đã được Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý:

+ Ban Kiểm soát thường xuyên cập nhật các Nghị quyết, Quyết định và Chỉ thị của Tổng công ty Dầu Việt Nam ban hành trong năm 2017 và thực hiện giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và Chỉ thị đã ban hành. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban giám đốc được thực hiện theo đúng nghị quyết của ĐHCĐ và tuân thủ đúng chủ trương nội dung chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Tổng Công ty Dầu VN và Hội đồng quản trị Cty, tuy nhiên một số nội dung thực hiện chưa triệt để như:

- Đôi khi chưa thực hiện đầy đủ các nguyên tắc bán hàng trả chậm
- Công tác bán hàng còn tình trạng bán hàng vượt hạn mức.

+ Năm 2017, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành hoạt động SXKD, thường xuyên bám sát chủ trương, các nghị quyết của HĐQT, Chỉ đạo của Tổng Công Ty Dầu VN và linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh để tận dụng mọi cơ hội trong kinh doanh và kết quả đã thực hiện tốt nghị quyết của ĐHCĐ, hoàn thành tốt các chỉ tiêu được giao.

+ Hệ thống quy chế, quy định, quy trình liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư đã được HĐQT và Ban giám đốc ban hành, xây dựng tương đối đầy đủ, đồng thời Ban Giám đốc thường xuyên cập nhật chính sách mới của nhà nước cũng như của Tổng Công Ty Dầu VN để sửa đổi bổ xung kịp thời đảm bảo tính tuân thủ cao.

- Các Quy chế, Quy định đã được thực hiện đúng các thủ tục, đúng thẩm quyền, có nội dung đáp ứng cơ bản yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III- Kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Công ty:

1- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành KH	Ghi chú
1	Sản lượng (M3)	49.500	50.562,9	102%	
2	Doanh thu (Tỷ đ)	463,03	629,489	135,94%	
4	Chi phí hoạt động (Tỷ đ)	31,62	28,272	89,41%	

3	Lợi nhuận TT (Tỷ đ)	1,7	1,7	100%	
4	Nợ ngân sách NN (đ)	115	113,73	98,89%	

2- Cơ cấu vốn hiện tại của công ty : Số vốn góp và cơ cấu vốn góp của các cổ đông đến ngày 31/12/2017 như sau:

STT	Tên cổ đông	Cơ cấu vốn góp (%)	Số tiền góp vốn (VNĐ)	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Tổng Công ty Dầu Việt Nam (PV Oil)	68,0%	74.120.000.000	7.412.000
2	Ngân hàng TM CP Đại Dương (Oceanbank)	11,0%	11.990.000.000	1.199.000
3	Công ty CP Thương mại Tổng hợp Việt Tiên	2,0%	2.180.000.000	218.000
4	Công ty CP Vận tải DK Miền Bắc	2,5%	2.725.000.000	272.500
5	Công ty CP QL Quỹ Thái Bình Dương	3,5%	3.815.000.000	381.500
6	Ngân hàng TM CP Đông Nam Á (Seabank)	7,8%	8.502.000.000	850.200
7	CBCNV PVOIL Thái Bình	5,2%	5.668.000.000	566.800
	TỔNG	100 %	109.000.000.000	10.900.000

2-Tình hình sử dụng vốn đến 31/12/2017:

Stt	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2017
*	Tổng tài sản	139.535.494.224
A	Tài sản ngắn hạn	66.523.846.361
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.094.834.862
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	27.001.632.549
3	Hàng tồn kho	28.788.756.709
4	Tài sản ngắn hạn khác	4.638.622.239

B	Tài sản dài hạn	73.011.647.862
1	Các khoản phải thu dài hạn	156.850.000
2	Tài sản cố định	71.620.084.846
3	Tài sản dài hạn khác (chi phí trả trước dài hạn)	1.234.713.015
*	Tổng nguồn vốn	139.535.494.224
A	Nợ phải trả	28.402.892.196
1	Nợ phải trả ngắn hạn	28.220.392.196
2	Nợ phải trả dài hạn	182.500.000
B	Nguồn vốn chủ sở hữu	111.132.602.028

- Theo chính sách bán hàng của TCT, PV OIL Thái Bình được TCT cho phép trả chậm tiền hàng tối đa 30 ngày với mức dư nợ khoảng trên 30 % DT tiêu thụ bình quân của 03 tháng liền kề.

- Với số vốn hiện tại của Công ty và hạn mức công nợ được TCT cấp, đảm bảo nhu cầu vốn trong hoạt động SXKD với quy mô hoạt động như hiện nay của Công ty.

IV- Công tác Quản lý Điều hành hoạt động SXKD:

1. Về nguồn hàng và thực hiện phân công thị trường:

- Thực hiện chính sách bán hàng của Tổng Công ty Dầu Việt Nam, PV Oil Thái Bình đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về Nguồn hàng và công tác phân công thị trường;

- Nguồn hàng nhập chủ yếu từ Tổng Công Ty dầu Việt Nam chiếm (85%), tổng sản lượng hàng nhập của TCT bằng 109% theo hợp đồng mua tối thiểu của TCT, nguồn hàng còn lại (15%) được mua từ các ĐVKD trong hệ thống và các đầu mối khác, để có thêm nguồn từ bên ngoài hệ thống PV Oil Thái Bình đã sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn ngân hàng, và nguồn vốn lưu động của Công ty hoặc từ nguồn tiền khách hàng mua trả trước trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả, chất lượng hàng đảm bảo, tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước về kinh doanh xăng dầu.

- Công tác bán hàng theo thị trường được phân công, thực hiện đúng các quy định khi bán hàng cho các khách hàng tiêu thụ trực tiếp hay khách hàng truyền thống trên địa bàn giáp ranh cụ thể PV Oil Thái Bình thực hiện thông báo cho ĐVKD phụ trách địa bàn chính và giáp ranh.

2 - Tính pháp lý của hợp đồng bán hàng:

- Về cơ bản các khách hàng Đại lý, khách hàng Công nghiệp, các đơn vị tiêu thụ trực tiếp đều được ký hợp đồng trước khi bán hàng. Việc ký hợp đồng được thực hiện đúng thẩm quyền và được quản lý lưu trữ. Tuy nhiên quy trình thực hiện ký hợp đồng còn một số hạn chế về thủ tục cấp hạn mức nợ cho khách hàng mua theo hình thức trả chậm đôi khi chưa đầy đủ, kịp thời như:

+ Một số khách hàng mua hàng trả chậm (tín chấp) tại các CHXD được phê duyệt cấp hạn mức nợ cho CHXD, nhưng không ký hợp đồng.

Kiến nghị: Tất cả các trường hợp bán hàng trả chậm phải thực hiện khảo sát khách hàng, thẩm định, phê duyệt hạn mức nợ và ký hợp đồng theo đúng quy định.

3- Công tác quản lý nợ phải thu:

*Tổng nợ phải thu 31/12/2017 là 27 tỷ đồng gồm :

- Công nợ phải thu của khách hàng là: 23,55 tỷ đồng (bao gồm cả nợ tồn đọng 0.64 tỷ đ)
Trong đó:

+ Nợ trong hạn là 22,64 tỷ đồng

+ Nợ vượt hạn mức về giá trị là 0,97 tỷ đồng. trong đó chủ yếu là công nợ quá hạn tại CHXD bao gồm cả nợ tồn đọng .

+ Nợ tồn đọng khó đòi là 0,64 tỷ đồng. Trong năm 2017 không phát sinh nợ khó đòi, nợ khó đòi từ 2014 trở về trước trong năm chưa thu hồi được đồng nào. Số nợ khó đòi đã trích dự phòng 92,3%.

- Công tác đối chiếu nợ phải thu về cơ bản đã được lập đầy đủ vào cuối mỗi tháng bán hàng. Tuy nhiên việc thu hồi biên bản đã được khách hàng xác nhận còn chưa đầy đủ và chậm chưa kịp thời. Số nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2017 đã được khách hàng xác tương đối đầy đủ, còn một vài khách hàng chưa có xác nhận tuy nhiên số công nợ này đã được thanh toán hết trong quý 1/2018.

Kiến nghị:

+ Rà soát xem xét tình hình thực hiện bán hàng tín chấp, không để công nợ quá hạn tín chấp cao gây tiềm ẩn rủi ro và ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý nợ phải thu nhất là quy định không được bán vượt định mức, vượt giá trị BLNH và bán hàng trả trước nhưng có nợ.

+Cần tích cực đôn đốc thu hồi biên bản đối chiếu kịp thời đảm bảo tích xác thực của khoản nợ phải thu và đảm bảo tính khả thi của BLNH có điều kiện.

4 - Công nợ phải trả:

Đến 31/12/2016 số nợ phải trả là: 28,40 tỷ đồng, trong đó:

- Nợ phải người bán 22,22 tỷ đồng

- Người mua trả tiền trước 0.03 tỷ đồng

- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước là 3,73 tỷ đồng

- Phải trả người lao động 0.27 tỷ đồng

- Nợ phải trả khác là 1,5 tỷ đồng

*Đánh giá hiệu quả kinh doanh; Năm 2017 giá xăng dầu biến động nhiều, xăng giảm 9 lần (lũy kế giảm 2.920 đ/lit) và tăng 10 lần (lũy kế tăng 3.910 đ/lit), dầu giảm 7 lần (lũy kế giảm 2.370 đ/lit) và tăng 14 lần (lũy kế tăng 3.950 đ/lit).

- Trước diễn biến khó lường của giá xăng dầu, trên thị trường xăng dầu tại địa bàn cạnh tranh gay gắt giữa các đầu mối kinh doanh xăng dầu (Các đầu mối tư nhân có lợi thế cạnh tranh về chiết khấu do có chi phí đầu tư hệ thống thấp), ngoài ra tình trạng kinh doanh xăng dầu trái phép tiếp tục diễn biến phức tạp trên địa bàn. PV Oil Thái Bình thường xuyên bám sát thị trường, đảm bảo nguồn hàng hợp lý để giảm thiểu rủi ro.

- Kết quả kinh doanh xăng dầu năm 2017 đạt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đề ra, đó cũng là kết quả của việc Ban lãnh đạo công ty luôn quan tâm sát sao chỉ đạo kịp thời trước những diễn biến thay đổi liên tục của giá xăng dầu trong nước.

- Hoạt động của CHXD: Năm 2017 có 14 CHXD hoạt động. Tổng sản lượng tiêu thụ là 14.754 m³ đạt 100% KH năm, lợi nhuận trước thuế là 2,22 tỷ đồng

- Công tác quản lý nợ tại CHXD còn có những hạn chế như: luôn có công nợ vượt hạn mức do công tác bán hàng chưa tuân thủ đúng theo hợp đồng đã ký kết, và đúng theo hạn mức đã phê duyệt.

Kiến nghị: Số lượng khách hàng ký hợp đồng tiêu tiêu thụ tại các CHXD phần lớn thanh toán trả chậm với hình thức đảm bảo nợ là tín chấp. Trong công tác bán hàng phải bám sát hợp đồng, tăng cường phối hợp làm việc với khách hàng thực hiện thu nợ về đúng hạn mức.

- Tăng cường công tác kiểm tra chấn chỉnh các CHXD thực hiện đúng quy chế quản lý hoạt động bán lẻ (quản lý nợ, ghi chép sổ sách, thái độ phục vụ, quản lý sử dụng hóa đơn, an toàn vệ sinh,...)

6- Công tác quản lý hàng hóa:

- Công ty đã ban hành tương đối đầy đủ các Quy chế, Quy định, Quy trình về quản lý hàng hóa tại các CHXD và kho trung chuyển.

- Công tác kiểm kê được tiến hành thường xuyên hàng tháng, công tác quản lý tiền hàng, công nợ được thực hiện theo đúng quy định của Tổng Công ty và Công ty ban hành.

- Năm 2017 đơn vị đã làm tốt công tác pha chế Xăng các loại tại kho trung chuyển.

- Tỷ lệ hao hụt thực tế tại CHXD, kho trung chuyển tại phù hợp với tỷ lệ hao hụt của Tổng Công ty cũng như tỷ lệ của đơn vị và đã được quyết toán kịp thời, đúng quy định. Tỷ lệ hao hụt thực tế trong các khâu thường xuyên bằng và thấp hơn định mức đã quy định.

Kiến nghị: Tăng cường kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý hao hụt tại kho trung chuyển.

7- Công tác Đầu tư XD CB:

- Công ty đã ban hành đầy đủ các Quy chế, Quy trình, Quy định về công tác đầu tư của đơn vị, tạo nên một hệ thống quy trình đầu tư xây dựng. Khi triển khai thực hiện công tác đầu tư đảm bảo tính tuân thủ Quy định, quy trình đầu tư đã ban hành.

- Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác đầu tư xây dựng có trình độ chuyên môn đào tạo không chuyên về ĐTXD, nhưng trong quá trình làm việc kiên thức luôn tự cập nhật, tự trau dồi hoặc được đào tạo qua các khóa học ngắn ngày.

Tổng giá trị đầu tư năm 2017 là 12,287 tỷ đồng, từ nguồn vốn chủ sở hữu, đạt 84,2% Kế hoạch vốn đầu tư, Gồm:

+ CHXD Đình Cao: Đây là dự án chuyển tiếp từ năm 2016, trị giá mức đầu tư năm 2017 là 6,357 tỷ đồng. Công trình hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 12-2017.

+ CHXD Ngô Quyền : Đây là dự án chuyển tiếp từ năm 2016, trị giá mức đầu tư năm 2017 là 5,607 tỷ đồng. Công trình hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 9 -2017.

+Máy móc thiết bị : Trị giá đầu tư : 0,323 tỷ đồng

V-Sự phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng chức năng đã thực hiện tốt việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận tài liệu, nắm bắt thông tin phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ.

- Ban kiểm soát thực hiện báo cáo kiểm soát định kỳ hàng tháng, về cơ bản đã kiểm tra giám sát và đánh giá hiệu quả các hoạt động của công ty, kiến nghị với Lãnh đạo Công ty những vấn đề cần lưu ý, chưa hoàn thiện, còn tồn tại...để giảm thiểu rủi ro, nâng cao chất lượng trong các hoạt động SXKD.

VI-Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018:

-Thường xuyên cập nhật và giám sát việc thực hiện, tính tuân thủ của Công ty đối với các nghị quyết chỉ thị của Tổng Công Ty Dầu Việt Nam.

-Xem xét Tính phù hợp của các nghị quyết, Quyết định của HĐQT, việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định của HĐQT.

-Xem xét việc xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý điều hành công ty.

-Xem xét đánh giá kết quả thực hiện SXKD, kế hoạch đầu tư XDCCB, công tác quản lý điều hành của Công ty.

-Lập báo cáo kiểm soát định kỳ tháng, quý, năm theo yêu cầu của BKS nội bộ TCT.

-Thực hiện các công việc khác theo quyết định của ĐHCĐ, theo quy định trong điều lệ công ty và pháp luật.

Trên đây là báo cáo hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Công ty trong năm 2017 . Xin trân trọng báo cáo với Đại hội.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Thanh Thủy

Số: 155/TTr-DKTB

Thái Bình, ngày 5 tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH

Vv lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2010 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung ngày 24/3/2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách đơn vị kiểm toán và đề xuất có liên quan, cụ thể như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của PV OIL Thái Bình về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các đơn vị kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Delloite);
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

3. Đề xuất

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán theo danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 theo đúng các qui định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (01 bản).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Duy Công

Số: 152 /TTr-DKTB

Thái Bình, ngày 5 tháng 3 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2010 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung ngày 24/3/2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình với một số nội dung cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ) (thời điểm 31/12/2017)
I	TỔNG TÀI SẢN	139.535.494.220
1	Tài sản ngắn hạn	66.523.846.359
2	Tài sản dài hạn	73.011.647.861
II	NGUỒN VỐN	139.535.494.220
1	Nợ phải trả	28.402.892.192
	+ Nợ ngắn hạn	28.220.392.192
	+ Nợ dài hạn	182.500.000
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	111.132.602.028
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	629.489.859.093
2	Lợi nhuận trước thuế	1.705.164.172
3	Lợi nhuận sau thuế	1.359.340.638

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (01 bản).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Duy Công

Số: 153/TTr-DKTB

Thái Bình, ngày 5 tháng 3 năm 2018

TỜ TRÌNH

Vv thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2010 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung ngày 24/3/2016;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PVOil Thái Bình): lợi nhuận sau thuế của PV Oil Thái Bình năm 2017 đạt **1.359.340.638 đồng**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tổng công ty phê duyệt	
		Tỷ lệ	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017		1.359.340.638
2	Trích truy thu thuế liên quan Thuế BVMT		1.159.301.521
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 trước khi trích lập các quỹ (3= 1-2)		200.039.117
4	Trích các quỹ	40,00%	80.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	5,00%	10.000.000
-	Quỹ thưởng Người quản lý Công ty	0 %	0
-	Quỹ khen thưởng	17,5%	35.000.000
-	Quỹ phúc lợi	17,5%	35.000.000
5	Tổng LNST sau khi trích các quỹ (5=3-4)	60,00%	120.039.117
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia		774.767.680
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (7=5+6)		894.806.797
8	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2017		0
9	Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau (9=7-8)		894.806.797



2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	
2	Lợi nhuận sau thuế trước khi trích lập các quỹ ¹	
3	Trích lập các quỹ, dự kiến ² : - Quỹ Khen thưởng - Quỹ Phúc lợi - Quỹ Đầu tư phát triển - Quỹ thưởng Cán bộ quản lý	40% trước khi trích lập các quỹ
4	Lợi nhuận còn lại năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	4= 2-3
5	Lợi nhuận còn lại năm trước chưa chia	

¹ LNST trước khi trích quỹ được xác định bằng LNST trừ đi các khoản gồm: lợi nhuận chia cho các bên theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu có); Lỗ lũy kế năm trước chuyển sang (nếu có); Truy thu thuế (nếu có) và các khoản khác được trích vào LNST theo quy định.

² Tỷ lệ trích cụ thể sẽ thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, phù hợp với Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBH và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (01 bản).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Duy Công

Số: 154/TTr-DKTB

Thái Bình, ngày 5 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Vv thông qua quyết toán trả thù lao năm 2017 và phương án thù lao năm 2018 đối với thành viên HĐQT và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2010 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung ngày 24/3/2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua quyết toán trả thù lao năm 2017 và phương án thù lao năm 2018 đối với thành viên HĐQT và Ban kiểm soát không chuyên trách, cụ thể như sau:

Stt	Chức danh	Năm 2017	Năm 2018
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000 đ/ng/tháng	5.000.000 đ/ng/tháng
3	Thành viên HĐQT	3.000.000 đ/ng/tháng	3.000.000 đ/ng/tháng
4	Trưởng Ban Kiểm soát	0 đ/ng/tháng	0 đ/ng/tháng
5	Thành viên Ban Kiểm soát	2.000.000 đ/ng/tháng	2.000.000 đ/ng/tháng
Tổng cộng		144.000.000 đồng	Trả theo thực tế

Ghi chú:

- Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nêu trên áp dụng cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm.
- Thù lao thực hiện năm 2017 cho các vị trí kiêm nhiệm gồm: 1 Chủ tịch HĐQT; 1 thành viên HĐQT, 2 Thành viên Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (01 bản).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đoàn Duy Công

**GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình**

1. Xác nhận trực tiếp tham dự Đại hội:

Tên cổ đông:
CMND/GPĐKKD số: cấp ngày..... tại.....
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....
Điện thoại:
Số cổ phần sở hữu:cổ phần
(Bằng chữ:)

2. Ủy quyền tham dự Đại hội cho Ông/bà có tên dưới đây:

Ông/bà:
CMND số: cấp ngày..... tại.....
Địa chỉ:
Điện thoại:
Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần
(Bằng chữ:)

3. Hoặc ủy quyền cho:

Ông: Ngô Văn Tuấn - Chủ tịch Công đoàn, Phó Giám đốc Công ty

CMND số: 012904929 cấp ngày 02/08/2012 tại Hà Nội

Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần

(Bằng chữ:)

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình để biểu quyết, bỏ phiếu và được toàn quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và Người nhận ủy quyền xin cam kết tuân thủ các quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này đồng thời cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau đối với Công ty

Lưu ý: Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ 3.

....., ngàytháng năm 2018

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)